

Bản án số: 328/2019/HNGĐ-ST

Ngày: 18-06-2019

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hoàng Minh

2. Bà Đỗ Thị A

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Sương - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 18 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 851/2018/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 46/2019/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Đỗ Thị Ngọc D, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Số 7/115 đường T, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Có đơn xin vắng mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn Bá Minh Q, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Số 3/29 đường T, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.
(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 03/12/2018, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nguyên đơn bà Đỗ Thị Ngọc D trình bày: Bà và ông Nguyễn Bá Minh Q tự nguyện chung sống từ năm 2007 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh, theo giấy chứng nhận kết hôn số 42, quyển số 01 cấp ngày 09/04/2007.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2015 bắt đầu phát sinh nhiều mâu thuẫn do ông Q thường xuyên cá độ bóng đá, ham mê cờ bạc dẫn đến thiếu nợ nhiều người. Bà D cũng đã nhiều lần tha thứ, tạo cơ hội cho ông Q sửa chữa, vợ chồng cùng nhau vun đắp gia đình hạnh phúc nhưng không có kết quả. Do quá chán nản với cuộc sống vợ chồng, từ tháng 8 năm 2015 bà đã không sống chung với ông Q nữa và vợ chồng ly thân cho đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn khả năng hàn gắn nên bà yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Bà D khai, giữa bà và ông Q chung sống có một con chung tên Nguyễn Đỗ Ngọc N, sinh ngày 26/02/2009, bà D yêu cầu được nuôi con không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà D khai không có

Ngày 28/5/2019, bà D có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý, các văn bản tố tụng khác cho ông Q nhưng ông Q vắng mặt không có lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định quan hệ tranh chấp giữa bà D và ông Q là “Tranh chấp về ly hôn”. Bị đơn ông Nguyễn Bá Minh Q có địa chỉ cư trú tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, Hội đồng xét xử xét xử căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà D.

Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai, bị đơn vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Q.

[2]. Về yêu cầu của nguyên đơn:

- Xét yêu cầu xin ly hôn:

Luật Hôn nhân và gia đình quy định: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc của gia đình. Tuy nhiên, giữa bà D và ông Q lại sống ly thân cho thấy mục đích hôn nhân của bà D và ông Q không đạt được. Hơn nữa, ông Q đã được Tòa án tổng đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như các văn bản tố tụng khác nhưng vẫn không có mặt và cũng không có bất kỳ ý kiến nào gửi cho Tòa án về việc bà D xin ly hôn. Như vậy, ông Q cũng không còn quan tâm, thiết tha đến cuộc sống hôn nhân này nữa nên tình

cảm vợ chồng giữa bà D và ông Q không còn khả năng đoàn tụ nên yêu cầu xin ly hôn của bà D là có căn cứ.

- Về con chung: Bà D yêu cầu được nuôi con Nguyễn Đỗ Ngọc N, yêu cầu của bà D là phù hợp với nguyện vọng của trẻ N. Hơn nữa, hiện nay trẻ N đang ở cùng mẹ, để không xáo trộn cuộc sống, sinh hoạt của trẻ Hội đồng xét xử xem xét giao Nguyễn Đỗ Ngọc N cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng. Bà D không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về tài sản chung: Bà D khai không có.

- Về nợ chung: Bà D khai không có.

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà D phải chịu án phí về Hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 227, khoản 1 khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82, Điều 116, Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu của bà Đỗ Thị Ngọc D

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đỗ Thị Ngọc D được ly hôn với ông Nguyễn Bá Minh Q.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Đỗ Ngọc N, sinh ngày 26/02/2009 cho bà D trực tiếp nuôi dưỡng. Bà D không yêu cầu ông Q cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Bá Minh Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai có quyền cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì quyền lợi về mọi mặt của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên.

- Về tài sản chung: Bà D khai không có.
- Về nợ chung: Bà D khai không có.
- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà D chịu nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo biên lai thu tiền số 0016722 ngày 11 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q10;
- UBND Phường 14 Quận 10
(để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**



Lê Thị Lan